

Bản án số: 76/2021/DS-ST

Ngày: 29/11/2021.

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng
tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Kim Hoàng
Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 19/2021/TLST - DS ngày 21/01/2021 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360a/2021/ QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V
Địa chỉ: Đường A, phường L, Quận Đ, Tp Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hồng L
Địa chỉ: Đường B, Phường N, Quận C, TP HCM (Ông L có yêu cầu vắng mặt).

Bị đơn: Ông Huỳnh Tấn T, sinh năm 1993
Địa chỉ: Đường D, Phường E, Quận F, Tp Hồ Chí Minh.
Cư trú: Đường G, Phường H, Quận F, Tp Hồ Chí Minh.
(Ông Thiện vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/6/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần V trình bày: ngày 13/01/2015, ông Huỳnh Tấn T có ký Hợp đồng tín dụng số 20150119-801002-0024 vay Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 26.250.000 đồng,

mục đích để tiêu dùng cá nhân. Lãi suất thỏa thuận là 3,75%/tháng. Theo hợp đồng, ông Thiện có nghĩa vụ thanh toán số tiền 40.268.000 đồng (gồm cả lãi và gốc), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.678.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.674.000 đồng. Thanh toán vào ngày 20 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 20/02/2015.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Huỳnh Tấn T đã nhận đủ tiền và thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V 1 lần là 1.678.000 đồng. Từ ngày 14/3/2015, ông không trả thêm khoản tiền nào cho Ngân hàng.

Do ông T trễ hạn thanh toán nên ngân hàng yêu cầu ông trả một lần số tiền tổng dư nợ tính đến ngày xét xử là: 38.590.000 đồng, gồm: nợ gốc: 25.556.375 đồng, nợ lãi: 13.033.625 đồng.

Ngoài ra ông T còn phải thanh toán cho Ngân hàng lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập và Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn, để thực hiện việc tham gia tố tụng tại Tòa án, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là yêu cầu ông T trả một lần số tiền tổng dư nợ tạm tính đến ngày xét xử là: 38.590.000 đồng, gồm: nợ gốc: 25.556.375 đồng, nợ lãi: 13.033.625 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả toàn bộ khoản nợ còn thiếu là có cơ sở, cần được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền nợ theo giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng, như vậy có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”; Bị đơn có nơi cư trú tại Quận 4, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Thủ tục mở phiên tòa vắng mặt đương sự:

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nguyên đơn có đơn yêu cầu vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2]. Về nội dung:

- Nguyên đơn yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: ngày 13/01/2015, ông Huỳnh Tấn T ký Hợp đồng tín dụng số 20150119-801002-0024 vay Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 26.250.000 đồng, mục đích đề tiêu dùng cá nhân. Lãi suất thỏa thuận là 3,75%/tháng. Theo hợp đồng, ông T có nghĩa vụ thanh toán số tiền 40,268,000 đồng (gồm cả lãi và gốc), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.678.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.674.000 đồng. Thanh toán vào ngày 20 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 20/02/2015

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Huỳnh Tấn T đã nhận đủ tiền và thanh toán cho Ngân hàng 1 lần là 1.678.000 đồng. Từ ngày 13/3/2015, ông không trả thêm khoản tiền nào cho Ngân hàng.

Do ông T trễ hạn thanh toán nên ngân hàng yêu cầu ông trả một lần số tiền tổng dư nợ tính đến ngày xét xử là: 38.590.000 đồng, gồm: nợ gốc: 25.556.375 đồng, nợ lãi: 13.033.625 đồng.

Ngoài ra ông T còn phải thanh toán cho Ngân hàng lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Xét việc thỏa thuận giữa các bên là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền vay mà không thanh toán cho Ngân hàng, mặc dù Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần. Như vậy, ông đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay và lãi hàng tháng mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Cho nên, Ngân hàng yêu cầu ông thanh toán số tiền nợ tới hạn là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Huỳnh Tấn T có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật số tiền tổng dư nợ tạm tính đến ngày xét xử là: 38.590.000 đồng, gồm: nợ gốc: 25.556.375 đồng, nợ lãi: 13.033.625 đồng

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên sổ tiền phải thanh toán cho nguyên đơn; Trả lại số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Huỳnh Tấn T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ của hợp đồng tín dụng ký ngày 13/01/2015, tạm tính đến ngày xét xử là: 38.590.000 (Ba mươi tám triệu năm trăm chín mươi nghìn) đồng, gồm: nợ gốc: 25.556.375 đồng, nợ lãi: 13.033.625 đồng. Thanh toán một lần khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Huỳnh Tấn T còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Huỳnh Tấn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.929.500 (Một triệu chín trăm hai mươi chín nghìn năm trăm) đồng.

Trả lại số tiền tạm ứng án phí 965.000 (Chín trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V đã nộp theo biên lai số 0036166 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4.

3. Về quyền kháng cáo: đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự không có mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tuyên án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Tấn Phát

